DỰ THẢO

BẢNG TỔNG HỢP

SO SÁNH CHI TIẾT ĐIỀU CHỈNH: DỰ THẢO QUY CHẾ TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT VIETBANK VÀ QUY CHẾ HIỆN HÀNH

STT	ĐIỀU KHOẢN	QUY CHẾ HIỆN HÀNH	DỰ THẢO QUY CHẾ MỚI	CĂN CỨ PHÁP LÝ
1	**Điều 2. Giải thích từ ngữ và (các) từ ngữ viết tắt**	6. *Người có liên quan* là tổ chức, cá nhân được quy định tại khoản 28 Điều 4 Luật Các tổ chức tín dụng, khoản 45 Điều 4 Luật Chứng khoán và khoản 23 Điều 4 Luật Doanh nghiệp.	Sửa đổi, bổ sung (in đậm) các khoản như sau: *6.Người có liên quan* là tổ chức, cá nhân được quy định **tại khoản 24 Điều 4 Luật Các tổ chức tín dụng,** khoản **46** Điều 4 Luật Chứng khoán và khoản 23 Điều 4 Luật Doanh nghiệp.	- Chỉnh sửa trích dẫn điều khoản Luật "...**tại khoản 24 Điều 4 Luật Các tổ chức tín dụng"** phù hợp theo số điều khoản trong Luật.
2	**Điều 2. Giải thích từ ngữ và (các) từ ngữ viết tắt**	**7.** *Công ty con* của Ngân hàng là công ty thuộc một trong các trường hợp được quy định tại khoản 30 Điều 4 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010.	Sửa đổi, bổ sung (in đậm) các khoản như sau: 7.*Công ty con* của Ngân hàng là công ty thuộc một trong các trường hợp được quy định tại khoản **9** Điều 4 Luật Các tổ chức tín dụng năm **2024**.	Điều chỉnh Phù hợp theo khoản 9 Điều 4 Luật CTCTD 2024.
3	**Điều 2. Giải thích từ ngữ và (các) từ ngữ viết tắt**	*11.Điều lệ ngân hàng* là Điều lệ được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông ngày 26/04/2021 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế Điều lệ này (nếu có).	Sửa đổi, bổ sung (in đậm) các khoản như sau: 11.*Điều lệ ngân hàng* là Điều lệ được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông ngày **26/04/2024** và các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế Điều lệ này (nếu có).	Điều chỉnh. Phù hợp theo điều 210 Luật CTCTD 2024.
4	**Điều 2. Giải thích từ ngữ và (các) từ ngữ viết tắt**	*12.Luật CTCTD năm 2010* là Luật Các Tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt	Sửa đổi, bổ sung (in đậm) các khoản như sau: 12. ***Luật CTCTD năm 2024*** là Luật Các Tổ chức	Điều chỉnh. Phù hợp theo điều 210

STT	ĐIỀU KHOẢN	QUY CHẾ HIỆN HÀNH	DỰ THẢO QUY CHẾ MỚI	CĂN CỨ PHÁP LÝ
		Nam thông qua ngày 16/06/2010 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các tổ chức tín dụng số 17/2017/QH14 được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 20/11/2017.	tín dụng số **32/2024/QH15** được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam **khóa XV, kỳ họp bất thường lần thứ 05** thông qua ngày **18/01/2024.**	Luật CTCTD 2024.
5	**Điều 3. Nguyên tắc hoạt động của Ban Kiểm soát**	Ban kiểm soát làm việc theo nguyên tắc tập thể. Các thành viên của Ban kiểm soát chịu trách nhiệm cá nhân về phần việc của mình và cùng chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông, trước pháp luật về các công việc, quyết định của Ban Kiểm soát.	Sửa đổi, bổ sung (in đậm): 1. Ban kiểm soát làm việc theo nguyên tắc tập thể. Các thành viên của Ban kiểm soát chịu trách nhiệm cá nhân về phần việc của mình và cùng chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông, trước pháp luật về các công việc, quyết định của Ban Kiểm soát. **2.Ban Kiểm soát thực hiện giám sát, đánh giá việc chấp hành quy định của pháp luật, quy định nội bộ, Điều lệ và Nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.**	Bổ sung nội dung. Phù hợp theo phụ lục số 4 (Điều 2) Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 và khoản 1 Điều 51 Luật CTCTD 2024.
6	**Điều 4. Nhiệm kỳ của Ban Kiểm soát, thành viên Ban Kiểm soát và số lượng thành viên Ban Kiểm soát**	1. Ban Kiểm soát của Ngân hàng có ít nhất 03 thành viên, số lượng cụ thể do Điều lệ Ngân hàng quy định, trong đó phải có ít nhất một phần hai tổng số thành viên là thành viên chuyên trách, không đồng thời đảm nhiệm chức vụ, công việc khác tại Ngân hàng hoặc doanh nghiệp khác. Ban Kiểm soát phải có hơn một nửa số thành viên thường trú ở Việt Nam.	Sửa đổi, bổ sung (in đậm) các khoản như sau: 1. Ban Kiểm soát của Ngân hàng có **tối thiểu 05** thành viên, số lượng cụ thể do Điều lệ Ngân hàng quy định, ~~**trong đó phải có ít nhất một phần hai tổng số thành viên là thành viên chuyên trách, không đồng thời đảm nhiệm chức vụ, công việc khác tại Ngân hàng hoặc doanh nghiệp khác**~~ **không phải là người quản lý của Ngân hàng**. Ban Kiểm soát phải có hơn một nửa số thành viên	+ Điều chỉnh nội dung: "Ban Kiểm soát của Ngân hàng có tối thiểu 05 thành viên" thay thế": phù hợp theo Khoản 2 Điều 51 Luật CTCTD 2024. + Lược bỏ quy định về thành viên Ban Kiểm soát

STT	ĐIỀU KHOẢN	QUY CHẾ HIỆN HÀNH	DỰ THẢO QUY CHẾ MỚI	CĂN CỨ PHÁP LÝ
		2. Thành viên Ban Kiểm soát không nhất thiết phải là cổ đông của Ngân hàng. 3.Ban Kiểm soát có bộ phận giúp việc, bộ phận kiểm toán nội bộ, được sử dụng các nguồn lực của Ngân hàng, được thuê chuyên gia và tổ chức bên ngoài để thực hiện nhiệm vụ của mình. 4.Nhiệm kỳ của Ban Kiểm soát không quá 05 (năm) năm. Nhiệm kỳ của thành viên Ban Kiểm soát theo nhiệm kỳ của Ban Kiểm soát. Thành viên Ban Kiểm soát có thể được bầu hoặc bổ nhiệm lại tại Đại hội đồng cổ đông tiếp theo với số nhiệm kỳ không hạn chế. Nhiệm kỳ của thành viên được bổ sung hoặc thay thế là thời hạn còn lại của nhiệm kỳ. Trường hợp thành viên Ban Kiểm soát có cùng thời điểm kết thúc nhiệm kỳ mà thành viên Ban Kiểm soát có nhiệm kỳ mới chưa được bầu thì thành viên Ban Kiểm soát đã hết nhiệm kỳ vẫn tiếp tục thực hiện quyền và nghĩa vụ cho đến khi thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ mới được bầu và nhận nhiệm vụ. 5. Những người được bầu giữ chức Trưởng Ban và thành viên Ban Kiểm soát sau khi	thường trú ở Việt Nam. 2. Thành viên Ban Kiểm soát không nhất thiết phải là cổ đông của Ngân hàng. 3. Ban Kiểm soát có bộ phận giúp việc, bộ phận kiểm toán nội bộ, được sử dụng các nguồn lực của Ngân hàng, được thuê chuyên gia và tổ chức bên ngoài để thực hiện nhiệm vụ của mình. 4. Nhiệm kỳ của Ban Kiểm soát không quá 05 (năm) năm. Nhiệm kỳ của thành viên Ban Kiểm soát theo nhiệm kỳ của Ban Kiểm soát. Thành viên Ban Kiểm soát có thể được bầu hoặc bổ nhiệm lại tại Đại hội đồng cổ đông tiếp theo với số nhiệm kỳ không hạn chế. Nhiệm kỳ của thành viên được bổ sung hoặc thay thế là thời hạn còn lại của nhiệm kỳ. Trường hợp thành viên Ban Kiểm soát có cùng thời điểm kết thúc nhiệm kỳ mà thành viên Ban Kiểm soát có nhiệm kỳ mới chưa được bầu thì thành viên Ban Kiểm soát đã hết nhiệm kỳ vẫn tiếp tục thực hiện quyền và nghĩa vụ cho đến khi thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ mới được bầu và nhận nhiệm vụ. 5. Những người được bầu giữ chức Trưởng Ban và thành viên Ban Kiểm soát sau khi được bầu có trách nhiệm tiếp nhận bàn giao và đảm nhiệm công việc của chức danh được bầu. Những người	chuyên trách: phù hợp theo Khoản 2 Điều 51 Luật CTCTD 2024. + Bổ sung:".....số lượng cụ thể do Điều lệ Ngân hàng quy định, không phải là người quản lý của Ngân hàng." Phù hợp theo mục c, khoản 1 Điều 169 Luật Doanh nghiệp. + Giữ nguyên nội dung: "Ban Kiểm soát của Ngân hàng có phải có hơn một nửa số thành viên thường trú ở Việt Nam.": phù hợp theo khoản 2 Điều 168 Luật Doanh nghiệp "Thành viên Ban Kiểm soát không nhất thiết phải là cổ đông của Ngân hàng": phù hợp theo phụ lục số 4 (Khoản 2 Điều 4) Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020

STT	ĐIỀU KHOẢN	QUY CHẾ HIỆN HÀNH	DỰ THẢO QUY CHẾ MỚI	CĂN CỨ PHÁP LÝ
		được bầu có trách nhiệm tiếp nhận bàn giao và đảm nhiệm công việc của chức danh được bầu. Những người bị miễn nhiệm, bãi nhiệm, từ chức có trách nhiệm bàn giao công việc cho những người mới được bầu; đồng thời phải chịu trách nhiệm cá nhân đối với các quyết định của mình trong thời gian có tư cách đảm nhiệm chức danh đó.	bị miễn nhiệm, bãi nhiệm, từ chức có trách nhiệm bàn giao công việc cho những người mới được bầu; đồng thời phải chịu trách nhiệm cá nhân đối với các quyết định của mình trong thời gian có tư cách đảm nhiệm chức danh đó. 6. **Trường hợp Ban Kiểm soát có số thành viên ít hơn số thành viên tối thiểu quy định tại khoản 1 Điều này, trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày không đủ số thành viên tối thiểu, Ngân hàng phải bầu bổ sung, bảo đảm số thành viên tối thiểu.**	**+ Bổ sung nội dung:** "*Trường hợp Ban Kiểm soát có số thành viên ít hơn số thành viên tối thiểu quy định tại khoản 1 Điều này, trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày không đủ số thành viên tối thiểu, Ngân hàng phải bầu bổ sung, bảo đảm số thành viên tối thiểu*": phù hợp khoản 6 Điều 51 Luật CTCTD 2024.
7	**Điều 10.Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban Kiểm soát**	1.Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm thành viên Ban Kiểm soát trong trường hợp sau đây: a.Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Ban kiểm soát theo quy định tại Điều 169 của Luật Doanh nghiệp; b.Có đơn từ chức và được chấp thuận; c.Trường hợp khác do Điều lệ Ngân hàng quy định. 2.Đại hội đồng cổ đông bãi nhiệm thành viên Ban Kiểm soát trong trường hợp sau	Sửa đổi, bổ sung (in đậm) các khoản sau: 1.Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm thành viên Ban Kiểm soát trong trường hợp sau đây: a.Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Ban kiểm soát theo quy định tại Điều 169 của Luật Doanh nghiệp; b. Có đơn từ chức và được chấp thuận; c. Trường hợp khác do Điều lệ Ngân hàng quy định. 2.Đại hội đồng cổ đông bãi nhiệm thành viên Ban Kiểm soát trong trường hợp sau đây:	Phù hợp theo phụ lục số 4 (Điều 9) Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 Bổ sung: " **3.Sau khi miễn nhiệm, bãi nhiệm, Trưởng ban, thành viên Ban Kiểm soát của Ngân hàng vẫn phải chịu trách nhiệm về các quyết định của mình trong thời gian đương nhiệm.**

STT	ĐIỀU KHOẢN	QUY CHẾ HIỆN HÀNH	DỰ THẢO QUY CHẾ MỚI	CĂN CỨ PHÁP LÝ
		đây: a.Không hoàn thành nhiệm vụ, công việc được phân công; b.Không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng; c.Vi phạm nhiều lần, vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của thành viên Ban Kiểm soát theo quy định của pháp luật hiện hành, Điều lệ và quy chế quản trị nội bộ của Ngân hàng; Trường hợp khác theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.	a. Không hoàn thành nhiệm vụ, công việc được phân công; b. Không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng; c. Vi phạm nhiều lần, vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của thành viên Ban Kiểm soát theo quy định của pháp luật hiện hành, Điều lệ và quy chế quản trị nội bộ của Ngân hàng; Trường hợp khác theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông. **3.Sau khi miễn nhiệm, bãi nhiệm, Trưởng ban, thành viên Ban Kiểm soát của Ngân hàng vẫn phải chịu trách nhiệm về các quyết định của mình trong thời gian đương nhiệm.** **4. Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày thông qua quyết định miễn nhiệm, bãi nhiệm đối với Trưởng Ban, thành viên Ban Kiểm soát, Hội đồng quản trị của Ngân hàng phải có văn bản kèm tài liệu liên quan báo cáo Ngân hàng Nhà nước.**	**4. Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày thông qua quyết định miễn nhiệm, bãi nhiệm đối với Trưởng Ban, thành viên Ban Kiểm soát, Hội đồng quản trị của Ngân hàng phải có văn bản kèm tài liệu liên quan báo cáo Ngân hàng Nhà nước.":** phù hợp theo khoản 3 Điều 46 Luật CTCTD 2024.
8	**Điều 12. Thay thế và bổ sung thành viên Ban Kiểm soát**	1.Trong thời gian không quá 15 ngày kể từ ngày Trưởng Ban Kiểm soát bị đương nhiên mất tư cách thành viên Ban Kiểm soát, các thành viên Ban Kiểm soát có trách nhiệm tổ	**Bỏ khoản 4 vì nội dung đã được đưa lên khoản 6, Điều 4.**	

STT	ĐIỀU KHOẢN	QUY CHẾ HIỆN HÀNH	DỰ THẢO QUY CHẾ MỚI	CĂN CỨ PHÁP LÝ
		chức họp Ban Kiểm soát để bầu một thành viên Ban Kiểm soát (đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định hiện hành) làm Trưởng Ban Kiểm soát. 2.Trưởng Ban Kiểm soát muốn từ chức Trưởng Ban phải có đơn gửi đến Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát. Trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày nhận đơn, Ban Kiểm soát phải tổ chức họp để xem xét quyết định và tiến hành các thủ tục cho từ chức và bầu Trưởng Ban Kiểm soát theo quy định hiện hành. 3.Thành viên Ban Kiểm soát muốn từ chức phải có đơn hoặc văn bản gửi đến Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát để trình Đại hội đồng cổ đông gần nhất quyết định. 4.Trường hợp bị giảm quá một phần ba số thành viên Ban Kiểm soát hoặc không đủ số thành viên Ban Kiểm soát tối thiểu theo quy định của pháp luật và Điều lệ Ngân hàng thì trong thời hạn không quá 60 ngày kể từ ngày không đủ số thành viên Ban Kiểm soát theo quy định, Ban Kiểm soát phải đề nghị Hội đồng quản trị triệu tập Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát.		

STT	ĐIỀU KHOẢN	QUY CHẾ HIỆN HÀNH	DỰ THẢO QUY CHẾ MỚI	CĂN CỨ PHÁP LÝ
		5.Trong các trường hợp khác, cuộc họp gần nhất của Đại hội đồng cổ đông sẽ bầu thành viên Ban Kiểm soát mới để thay thế cho thành viên Ban Kiểm soát bị miễn nhiệm, bãi nhiệm hoặc bổ sung những thành viên còn thiếu.		
9	**Điều 15. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của Ban Kiểm soát**	1. Giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ Ngân hàng trong việc quản trị, điều hành Ngân hàng; chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông trong việc thực hiện, nhiệm vụ quyền hạn được giao.	Sửa đổi, bổ sung (in đậm) các khoản sau: **1. Giám sát hoạt động quản trị, điều hành Ngân hàng trong việc tuân thủ pháp luật, quy định nội bộ, Điều lệ và Nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, chủ sở hữu, Hội đồng quản trị; chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông, chủ sở hữu, thành viên góp vốn trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo quy định của Luật CTCTD và Điều lệ của Ngân hàng.**	Phù hợp theo Khoản 1 Điều 52 Luật CTCTD 2024 – Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm soát
10	**Điều 15. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của Ban Kiểm soát**	4. Ban hành quy định nội bộ của Ban Kiểm soát và ban kiểm toán nội bộ; định kỳ hằng năm xem xét lại quy định nội bộ của Ban Kiểm soát và Ban kiểm toán nội bộ, các chính sách quan trọng về kế toán và báo cáo để sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.	Sửa đổi, bổ sung (in đậm) các khoản như sau: 4.Ban hành quy định nội bộ của Ban Kiểm soát và ban kiểm toán nội bộ; định kỳ hằng năm xem xét lại quy định nội bộ của Ban Kiểm soát và Ban kiểm toán nội bộ, ~~các chính sách quan trọng về kế toán và báo cáo để sửa đổi, bổ sung cho phù hợp~~ **quy định nội bộ của Ngân hàng về kế toán, báo cáo.**	Lược bỏ:" các chính sách quan trọng về kế toán và báo cáo để sửa đổi, bổ sung cho phù hợp" để thay thế bằng "**quy định nội bộ của Ngân hàng về kế toán, báo cáo.**": phù hợp theo khoản 2 Điều 52 Luật CTCTD 2024.
11	**Điều 15. Quyền,**	7.Thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ; có	Sửa đổi, bổ sung (in đậm) các khoản như sau:	Thay thế, bổ sung

STT	ĐIỀU KHOẢN	QUY CHẾ HIỆN HÀNH	DỰ THẢO QUY CHẾ MỚI	CĂN CỨ PHÁP LÝ
	nghĩa vụ và trách nhiệm của Ban Kiểm soát	quyền sử dụng tư vấn độc lập và quyền được tiếp cận, cung cấp đủ, chính xác, kịp thời các thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động quản lý, điều hành Ngân hàng để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao.	7.**Tổ chức thực hiện kiểm toán nội bộ**; được tiếp cận, cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời các thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt **động quản trị**, điều hành Ngân hàng, **có quyền sử dụng các nguồn lực của Ngân hàng để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao; được thuê chuyên gia, tư vấn độc lập và tổ chức bên ngoài để thực hiện nhiệm vụ nhưng vẫn phải chịu trách nhiệm về việc thực hiện nhiệm vụ của Ban Kiểm soát.**	Phù hợp khoản 3 Điều 52 Luật CTCTD 2024.
12	**Điều 15. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của Ban Kiểm soát**	8.Thẩm định báo cáo tài chính 06 tháng đầu năm và hằng năm của Ngân hàng; báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả thẩm định báo cáo tài chính, đánh giá tính hợp lý, hợp pháp, trung thực và mức độ cẩn trọng trong công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính; báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị và trình báo cáo thẩm định tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên. Ban Kiểm soát có thể tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị trước khi trình báo cáo và kiến nghị lên Đại hội đồng cổ đông.	Sửa đổi, bổ sung (in đậm) các khoản như sau: 8.**Giám sát thực trạng tài chính**, thẩm định báo cáo tài chính 06 tháng đầu năm và hằng năm của Ngân hàng; báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả thẩm định báo cáo tài chính; đánh giá tính hợp lý, hợp pháp, trung thực và mức độ cẩn trọng trong công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính; báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị và trình báo cáo thẩm định tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên. Ban Kiểm soát có thể tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị trước khi trình báo cáo và kiến nghị lên Đại hội đồng cổ đông.	Bổ sung nội dung mới. Phù hợp theo phụ lục số 4 (Khoản 3, Điều 11) Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 và khoản 4 Điều 52 Luật CTCTD 2024
13	**Điều 15. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của Ban Kiểm**	11. Kiểm tra sổ kế toán, các tài liệu khác và công việc quản lý, điều hành hoạt động của Ngân hàng khi xét thấy cần thiết hoặc theo	Sửa đổi, bổ sung (in đậm) các khoản sau: 11.Kiểm tra sổ sách kế toán, các tài liệu khác và công việc quản lý, điều hành hoạt động của Ngân	Phù hợp theo phụ lục số 4 (Khoản 5 & 6, Điều 11) Thông tư số 116/2020/TT-

STT	ĐIỀU KHOẢN	QUY CHẾ HIỆN HÀNH	DỰ THẢO QUY CHẾ MỚI	CĂN CỨ PHÁP LÝ
	soát	nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông hoặc theo yêu cầu của cổ đông lớn hoặc nhóm cổ đông lớn phù hợp với quy định của pháp luật, theo quy định tại Điều lệ Ngân hàng. Khi có yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định của Luật Doanh nghiệp, theo quy định tại Điều lệ Ngân hàng, Ban Kiểm soát thực hiện kiểm tra trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm tra, Ban Kiểm soát phải báo cáo, giải trình về những vấn đề được yêu cầu kiểm tra đến Hội đồng quản trị và cổ đông hoặc nhóm cổ đông có yêu cầu. Việc kiểm tra của Ban Kiểm soát quy định tại khoản này không được cản trở hoạt động bình thường của Hội đồng quản trị, không gây gián đoạn điều hành hoạt động kinh doanh của Ngân hàng.	hàng khi xét thấy cần thiết hoặc trong các trường hợp sau đây: a.Theo nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông b.Theo yêu cầu của **Ngân hàng Nhà nước** hoặc của cổ đông/nhóm cổ đông **sở hữu từ 05% (năm phần trăm) tổng số cổ phần phổ thông trở lên** ~~phù hợp với quy định của pháp luật, theo quy định tại Điều lệ Ngân hàng. Khi có yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định của Luật Doanh nghiệp, theo quy định tại Điều lệ Ngân hàng,~~ Ban Kiểm soát thực hiện kiểm tra trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm tra, Ban Kiểm soát phải báo cáo, giải trình về những vấn đề được yêu cầu kiểm tra đến tổ chức, cá nhân có yêu cầu. ~~Hội đồng quản trị và cổ đông hoặc nhóm cổ đông có yêu cầu. Việc kiểm tra của Ban Kiểm soát quy định tại khoản này không được cản trở hoạt động bình thường của Hội đồng quản trị, không gây gián đoạn điều hành hoạt động kinh doanh của Ngân hàng.~~	BTC ngày 31/12/2020 và khoản 7 Điều 52 Luật CTCTD 2024. Lược bỏ "….phù hợp với quy định của pháp luật, theo quy định tại Điều lệ Ngân hàng. Khi có yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định của Luật Doanh nghiệp, theo quy định tại Điều lệ Ngân hàng…." và lược bỏ "…Hội đồng quản trị và cổ đông hoặc nhóm cổ đông có yêu cầu. Việc kiểm tra của Ban Kiểm soát quy định tại khoản này không được cản trở hoạt động bình thường của Hội đồng quản trị, không gây gián đoạn điều hành hoạt động kinh doanh của Ngân hàng.": phù hợp với điểm b) khoản 7 Điều 52 Luật CTCTD 2024.

STT	ĐIỀU KHOẢN	QUY CHẾ HIỆN HÀNH	DỰ THẢO QUY CHẾ MỚI	CĂN CỨ PHÁP LÝ
14	**Điều 15. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của Ban Kiểm soát**	12.Kịp thời thông báo cho Hội đồng quản trị khi phát hiện người quản lý Ngân hàng có hành vi vi phạm; yêu cầu người vi phạm chấm dứt ngay hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả, nếu có.	Sửa đổi, bổ sung (in đậm) các khoản sau: 12.Kịp thời thông báo cho **Đại hội đồng cổ đông,** Hội đồng quản trị khi phát hiện người quản lý, **người điều hành** Ngân hàng có hành vi **vi phạm pháp luật, vi phạm Điều lệ, quy định nội bộ của Ngân hàng, nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị;** yêu cầu người vi phạm chấm dứt ngay hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả, nếu có	Bổ sung Phù hợp theo khoản 8 Điều 52 Luật CTCTD 2024
15	**Điều 15. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của Ban Kiểm soát**	13.Lập danh sách cổ đông sáng lập, cổ đông lớn và người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc (Giám đốc) của Ngân hàng; lưu giữ và cập nhật thay đổi của danh sách này.	Sửa đổi, bổ sung (in đậm) các khoản sau: 13.Lập danh sách cổ đông sáng lập **trong thời hạn 05 năm kể từ ngày là cổ đông sáng lập**, cổ đông **sở hữu từ 01% vốn điều lệ trở lên** và người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc (giám đốc) của Ngân hàng, **cổ đông sở hữu từ 01% vốn điều lệ trở lên**; lưu giữ và cập nhật thay đổi của danh sách này	Bổ sung nội dung mới. Phù hợp theo khoản 9 Điều 52 Luật CTCTD 2024
16	**Điều 15. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của Ban Kiểm soát**	14.Đề nghị Hội đồng quản trị họp bất thường hoặc đề nghị Hội đồng quản trị triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường theo quy định của Luật CTCTD năm 2010 và Điều lệ Ngân hàng.	Sửa đổi, bổ sung (in đậm) các khoản sau: 14.Đề nghị Hội đồng quản trị họp bất thường hoặc đề nghị Hội đồng quản trị triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường theo quy định của Luật CTCTD ~~năm 2010~~ **năm 2024** và Điều lệ Ngân hàng.	Chỉnh sửa, thay thế. Phù hợp theo khoản 10 Điều 52 Luật CTCTD 2024.

STT	ĐIỀU KHOẢN	QUY CHẾ HIỆN HÀNH	DỰ THẢO QUY CHẾ MỚI	CĂN CỨ PHÁP LÝ
17	**Điều 15. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của Ban Kiểm soát**	15. Triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường trong trường hợp Hội đồng quản trị có quyết định vi phạm nghiêm trọng quy định của Luật CTCTD năm 2010 hoặc vượt quá thẩm quyền được giao và trường hợp khác theo quy định tại Điều lệ Ngân hàng. Thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 30 ngày trong trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 3 Điều 140 Luật Doanh nghiệp	Sửa đổi, bổ sung (in đậm) các khoản sau: 15. Triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường trong trường hợp Hội đồng quản trị có quyết định vi phạm nghiêm trọng quy định của Luật CTCTD ~~năm 2010~~ **năm 2024** hoặc vượt quá thẩm quyền được giao và trường hợp khác theo quy định tại Điều lệ Ngân hàng. Thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 30 ngày trong trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 3 Điều 140 Luật Doanh nghiệp.	Điều chỉnh. Phù hợp theo phụ lục số 4 (Khoản 14, Điều 11) Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 và theo khoản 11 Điều 52 Luật CTCTD 2024.
18	**Điều 15. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của Ban Kiểm soát**	Không quy định	30.Giám sát việc thông qua và thực hiện dự án đầu tư, mua, bán tài sản cố định, hợp đồng, giao dịch khác của Ngân hàng thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị. Định kỳ hằng năm, lập và gửi báo cáo kết quả giám sát cho Đại hội đồng cổ đông, chủ sở hữu, Hội đồng quản trị.	Bổ sung nội dung mới. Phù hợp theo khoản 5 Điều 52 Luật CTCTD 2024
19	**Điều 15. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của Ban Kiểm soát**	Không quy định	31. Giám sát việc chấp hành các quy định tại chương VII của Luật CTCTD 2024 về các hạn chế để đảm bảo an toàn trong hoạt động của Ngân hàng.	Bổ sung nội dung mới Phù hợp theo khoản 6 Điều 52 Luật CTCTD 2024

STT	ĐIỀU KHOẢN	QUY CHẾ HIỆN HÀNH	DỰ THẢO QUY CHẾ MỚI	CĂN CỨ PHÁP LÝ
20	**Điều 15. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của Ban Kiểm soát**	Không quy định	32.Kịp thời báo cáo Ngân hàng Nhà nước về các hành vi vi phạm quy định tại các khoản 12, 15 và 31 Điều này và các hành vi vi phạm về tỷ lệ sở hữu cổ phần, phần vốn góp, người có liên quan theo quy định của Luật CTCTD năm 2024.	Bổ sung nội dung mới Phù hợp theo khoản 13 Điều 52 Luật CTCTD 2024
21	**Điều 15. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của Ban Kiểm soát**	31. Các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định pháp luật, Điều lệ Ngân hàng, **Quy chế quản trị nội bộ công ty tại Vietbank, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.**	Giữ nguyên. Cập nhật số thứ tự mới là khoản 33 Điều 15.	Phù hợp theo phụ lục số 4 (Khoản 25, Điều 11) Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020
22	**Điều 23. Trình báo cáo hàng năm**	Các nội dung Báo cáo của Ban kiểm soát tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên: 1. Báo cáo đánh giá về kết quả kinh doanh của Ngân hàng, về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc để trình Đại hội đồng cổ đông thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên. 2. Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và thành viên Ban kiểm soát.	Sửa đổi, bổ sung (in đậm) các khoản sau: 1.Báo cáo đánh giá về kết quả kinh doanh của Ngân hàng, về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc để trình Đại hội đồng cổ đông thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên. 2.Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và thành viên Ban kiểm soát. 3.Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban kiểm soát và từng thành viên Ban kiểm soát. 4.Tổng kết các cuộc họp của Ban kiểm soát và	Phù hợp theo phụ lục số 4 (Điều 16) Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 và khoản 5 Điều 52 Luật CTCTD 2024.

STT	ĐIỀU KHOẢN	QUY CHẾ HIỆN HÀNH	DỰ THẢO QUY CHẾ MỚI	CĂN CỨ PHÁP LÝ
		3. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban kiểm soát và từng thành viên Ban kiểm soát. 4. Tổng kết các cuộc họp của Ban kiểm soát và các kết luận, kiến nghị của Ban kiểm soát; Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Ngân hàng. 5. Báo cáo đánh giá về giao dịch giữa Ngân hàng, công ty con, công ty khác do Ngân hàng nắm quyền kiểm soát trên năm mươi phần trăm (50%) trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và những người có liên quan; giao dịch giữa Ngân hàng với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian ba (03 năm) gần nhất trước thời điểm giao dịch. 6. Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và các người điều hành khác. 7. Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và các cổ	các kết luận, kiến nghị của Ban kiểm soát; Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Ngân hàng. 5.Báo cáo đánh giá về giao dịch giữa Ngân hàng, công ty con, công ty khác do Ngân hàng nắm quyền kiểm soát trên năm mươi phần trăm (50%) trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và những người có liên quan; giao dịch giữa Ngân hàng với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian ba (03 năm) gần nhất trước thời điểm giao dịch. 6.Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và các người điều hành khác. 7.Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và các cổ đông. 8.Đề xuất và kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Ngân hàng; tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra các hoạt động của Ngân hàng khi xét thấy cần thiết. **9. Các nội dung khác theo quy định pháp luật.**	

STT	ĐIỀU KHOẢN	QUY CHẾ HIỆN HÀNH	DỰ THẢO QUY CHẾ MỚI	CĂN CỨ PHÁP LÝ
		đông. 8. Đề xuất và kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Ngân hàng; tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra các hoạt động của Ngân hàng khi xét thấy cần thiết.		
23	**Điều 25. Công khai các lợi ích có liên quan**	1. Thành viên Ban Kiểm soát phải công khai với Ngân hàng các thông tin sau đây: a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh, số và ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, nơi đăng ký kinh doanh, tỷ lệ và thời điểm mà mình hoặc/ và người có liên quan làm chủ hoặc đứng tên sở hữu phần vốn góp, cổ phần hoặc ủy quyền, ủy thác cho cá nhân, tổ chức khác đứng tên từ 05% (năm phần trăm) vốn điều lệ trở lên tại doanh nghiệp, tổ chức kinh tế khác; b. Tên, địa chỉ trụ sở chính, ngành,	Sửa đổi, bổ sung (in đậm) các khoản sau: 1.Thành viên Ban Kiểm soát phải công khai với Ngân hàng các thông tin sau đây: **a. Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính của doanh nghiệp, tổ chức kinh tế khác mà mình hoặc mình và người có liên quan đứng tên sở hữu phần vốn góp, cổ phần từ 05% (năm phần trăm) vốn điều lệ trở lên, bao gồm cả phần vốn góp, cổ phần ủy quyền, ủy thác cho tổ chức, cá nhân khác đứng tên;** **b.Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính của doanh nghiệp, tổ chức kinh tế khác mà mình và người có liên quan là thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, kiểm soát viên, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám**	Điều chỉnh mục 1a, 1b và bổ sung nội dung mới 1c, 1d và mục 8: phù hợp theo Điều 49 Luật CTCTD 2024.

STT	ĐIỀU KHOẢN	QUY CHẾ HIỆN HÀNH	DỰ THẢO QUY CHẾ MỚI	CĂN CỨ PHÁP LÝ
		nghề kinh doanh, số và ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, nơi đăng ký kinh doanh của doanh nghiệp mà mình và người có liên quan đang là thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc (Giám đốc). 2. Việc công khai thông tin quy định tại khoản 1 Điều này và việc thay đổi thông tin liên quan phải được thực hiện bằng văn bản trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc, kể từ ngày phát sinh hoặc có thay đổi thông tin. 3. Ngân hàng phải công khai thông tin quy định tại khoản 1 Điều này định kỳ hằng năm cho Đại hội đồng cổ đông của Ngân hàng và được niêm yết, lưu giữ tại trụ sở chính của Ngân hàng. 4. Ngân hàng phải thông báo bằng văn bản cho Ngân hàng Nhà nước các thông tin quy định tại khoản 1 Điều này trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày Ngân hàng nhận được thông tin công khai theo quy định tại	đốc (Giám đốc); c.Thông tin về người có liên quan là cá nhân, bao gồm: họ và tên; số định danh cá nhân; quốc tịch, số hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp đối với người nước ngoài; mối quan hệ với người cung cấp thông tin; d.Thông tin về người có liên quan là tổ chức, bao gồm: tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính của doanh nghiệp, số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy tờ pháp lý tương đương; người đại diện theo pháp luật, mối quan hệ với người cung cấp thông tin. 2.Việc công khai thông tin quy định tại khoản 1 Điều này và việc thay đổi thông tin liên quan phải được thực hiện bằng văn bản trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc, kể từ ngày phát sinh hoặc có thay đổi thông tin. 3. Ngân hàng phải công khai thông tin quy định tại khoản 1 Điều này định kỳ hằng năm cho Đại hội đồng cổ đông của Ngân hàng và được niêm yết, lưu giữ tại trụ sở chính của Ngân hàng. 4.Ngân hàng phải thông báo bằng văn bản cho Ngân hàng Nhà nước các thông tin quy định tại khoản 1 Điều này trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày Ngân hàng nhận được thông	

STT	ĐIỀU KHOẢN	QUY CHẾ HIỆN HÀNH	DỰ THẢO QUY CHẾ MỚI	CĂN CỨ PHÁP LÝ
		khoản 2 Điều này. 5. Thành viên Ban Kiểm soát và những người có liên quan của các thành viên Ban Kiểm soát chỉ được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để phục vụ lợi ích của Ngân hàng. 6. Thành viên Ban Kiểm soát có nghĩa vụ thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát về các giao dịch giữa Ngân hàng, công ty con, công ty khác do Ngân hàng nắm quyền kiểm soát trên năm mươi phần trăm (50%) trở lên vốn điều lệ với chính thành viên đó hoặc với những người có liên quan của thành viên đó theo quy định của pháp luật. Đối với các giao dịch nêu trên do Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận, Ngân hàng phải thực hiện công bố thông tin về các nghị quyết này theo quy định của pháp luật chứng khoán về công bố thông tin. 7. Thành viên Ban Kiểm soát và những người có liên quan của các thành viên này không được sử dụng hoặc tiết lộ	tin công khai theo quy định tại khoản 2 Điều này. 5.Thành viên Ban Kiểm soát và những người có liên quan của các thành viên Ban Kiểm soát chỉ được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để phục vụ lợi ích của Ngân hàng. 6.Thành viên Ban Kiểm soát có nghĩa vụ thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát về các giao dịch giữa Ngân hàng, công ty con, công ty khác do Ngân hàng nắm quyền kiểm soát trên năm mươi phần trăm (50%) trở lên vốn điều lệ với chính thành viên đó hoặc với những người có liên quan của thành viên đó theo quy định của pháp luật. Đối với các giao dịch nêu trên do Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận, Ngân hàng phải thực hiện công bố thông tin về các nghị quyết này theo quy định của pháp luật chứng khoán về công bố thông tin. 7.Thành viên Ban Kiểm soát và những người có liên quan của các thành viên này không được sử dụng hoặc tiết lộ cho người khác các thông tin nội bộ để thực hiện các giao dịch có liên quan. 8.**Đối tượng cung cấp, công bố công khai thông tin phải đảm bảo thông tin cung cấp, công bố**	

STT	ĐIỀU KHOẢN	QUY CHẾ HIỆN HÀNH	DỰ THẢO QUY CHẾ MỚI	CĂN CỨ PHÁP LÝ
		cho người khác các thông tin nội bộ để thực hiện các giao dịch có liên quan.	**công khai trung thực, chính xác, đầy đủ, kịp thời và phải chịu trách nhiệm về việc cung cấp, công bố công khai thông tin đó.**	
24	**Điều 36.Mối quan hệ với Ban Kiểm toán nội bộ**	Mối quan hệ làm việc giữa Ban Kiểm soát và Ban Kiểm toán nội bộ: 1. Ban Kiểm toán nội bộ là đơn vị trực thuộc Ban Kiểm soát chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Ban Kiểm soát. 2. Ban Kiểm toán nội bộ thực hiện hoạt động kiểm toán nội bộ trên toàn hệ thống Vietbank và chịu sự giám sát của quản lý cấp cao theo quy định tại Quy chế này và các quy định nội bộ của Ban Kiểm soát, quy định nội bộ của Kiểm toán nội bộ.	Sửa đổi, bổ sung (in đậm) các khoản sau: 1.Ban Kiểm toán nội bộ là đơn vị trực thuộc Ban Kiểm soát chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Ban Kiểm soát. **2. Kiểm toán nội bộ thực hiện rà soát, đánh giá độc lập, khách quan về tính thích hợp và sự tuân thủ cơ chế, chính sách, quy trình, quy định nội bộ của Ngân hàng; đưa ra kiến nghị nhằm nâng cao hiệu quả của các hệ thống, quy trình, quy định, góp phần bảo đảm Ngân hàng hoạt động an toàn, hiệu quả, đúng pháp luật. Kết quả kiểm toán nội bộ phải được báo cáo Ban Kiểm soát và gửi Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc (giám đốc) của Ngân hàng.** 3.Ban Kiểm toán nội bộ thực hiện hoạt động kiểm toán nội bộ trên toàn hệ thống Vietbank và chịu sự giám sát của quản lý cấp cao theo quy định tại Quy chế này và các quy định nội bộ của Ban Kiểm soát, quy định nội bộ của Kiểm toán nội bộ.	Phù hợp theo Điều 58 Luật CTCTD 2024.
25	**Điều 37. Điều khoản thi hành**	1.Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát Vietbank bao gồm 03 Chương, 37 Điều và có hiệu lực thi hành kể từ ngày	1. Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát Vietbank bao gồm 03 Chương, 37 Điều và ~~có hiệu lực thi hành kể từ ngày~~ được Đại hội	Chỉnh sửa ngày hiệu lực. Phù hợp theo phụ lục số 4 Thông tư số 116/2020/TT-

STT	ĐIỀU KHOẢN	QUY CHẾ HIỆN HÀNH	DỰ THẢO QUY CHẾ MỚI	CĂN CỨ PHÁP LÝ
		được Đại hội đồng cổ đông thông qua. 2.Trong trường hợp những quy định của Điều lệ Ngân hàng và pháp luật có liên quan chưa được đề cập trong bản Quy chế này hoặc trong trường hợp có những quy định mới của Điều lệ Ngân hàng và pháp luật có liên quan khác với những điều khoản trong Quy chế này thì những quy định của Điều lệ Ngân hàng và pháp luật đó đương nhiên được áp dụng, điều chỉnh tổ chức, hoạt động của Ban Kiểm soát. 3.Mọi sửa đổi, bổ sung Quy chế này do Đại hội đồng cổ đông quyết định.	đồng cổ đông thông qua. 2. **Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày 01/07/2024.** **4. Quy định chuyển tiếp:** **Đến ngày Quy chế này có hiệu lực thi hành, Ban Kiểm soát của Ngân hàng có cơ cấu, số lượng nhân sự chưa đáp ứng quy định tại khoản 1 Điều 4 Quy chế này tiếp tục duy trì số lượng thành viên Ban Kiểm soát cho đến hết nhiệm kỳ, trừ trường hợp Ngân hàng bầu bổ sung, thay thế thành viên Ban Kiểm soát.** 5. Trong trường hợp những quy định của Điều lệ Ngân hàng và pháp luật có liên quan chưa được đề cập trong bản Quy chế này hoặc trong trường hợp có những quy định mới của Điều lệ Ngân hàng và pháp luật có liên quan khác với những điều khoản trong Quy chế này thì những quy định của Điều lệ Ngân hàng và pháp luật đó đương nhiên được áp dụng, điều chỉnh tổ chức, hoạt động của Ban Kiểm soát. 6. Mọi sửa đổi, bổ sung Quy chế này do Đại hội đồng cổ đông quyết định.	BTC ngày 31/12/200 Bổ sung "4. Quy định chuyển tiếp: Đến ngày Quy chế này có hiệu lực thi hành, Ban Kiểm soát của Ngân hàng có cơ cấu, số lượng nhân sự chưa đáp ứng quy định tại khoản 1 Điều 4 Quy chế này tiếp tục duy trì số lượng thành viên Ban Kiểm soát cho đến hết nhiệm kỳ, trừ trường hợp Ngân hàng bầu bổ sung, thay thế thành viên Ban Kiểm soát." phù hợp theo Luật CTCTD 2024.